**Tiết 9; 10 BÀI 4: QUY TẮC DẤU NGOẶC VÀ QUY TẮC CHUYỂN VẾ**

**I. Mục tiêu: cdcb26**

**1. Về kiến thức:**

- Hs nắm được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ.

- Hs vận dụng được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ để tính toán hợp lí.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS nhận biết được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài toán có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, con số có gắn nam châm lá, bìa cứng có các số.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ tạo hứng thú học tập.

- Thông qua trò chơi học sinh nắm được quy tắc bỏ dấu ngoặc được thực hiện như thế nào?.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện nội dung hoạt động khởi động: HS tham gia trò chơi: “Ai nhanh nhất”

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc dấu ngoặc trong tập hợp các số hữu tỉ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| - GV: chiếu sile ghi nội dung và cách thực hiện trò chơi: “Ai nhanh nhất”**\* GV giao nhiệm vụ học tập**- GV: chọn 10 học sinh xung phong tham gia trò chơi. Chia đều 2 nhóm, mỗi nhóm 5 học sinh.- GV: Yêu cầu nhóm học sinh chuẩn bị bảng nhóm cho mỗi đội.- GV: Yêu cầu cả lớp quan sát, tính toán và nhận xét.- GV: Tuyên bố luật chơi: các học sinh trong nhóm có kế hoạch phân chia nhiệm vụ từng thành viên hợp lí để tính toán sao cho có kết quả nhanh và chính xác (Nhóm nào làm nhanh và chính xác sẽ là đội thắng cuộc, đội thắng sẽ được nhận một phần quà).? Tính rồi so sánh kết quả của :- Nhóm 1:  và - Nhóm 2:  và **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**Hs trong nhóm thay phiên nhau tìm ra đáp số thỏa yêu cầu bài toán.**\*Báo cáo, thảo luận:** Hs dưới lớp nhận xét bài làm của từng nhóm.**\* Kết luận, nhận định** - GV: Nhận xét tinh thần tham gia trò chơi.- GV nhận xét kết quả bài làm của từng nhóm HS.- GV đặt vấn đề vào bài mới: “*Quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế”.* | Khởi động: Trò chơi “Ai nhanh nhất”- Nhóm 1: Vậy - Nhóm 2:Vậy  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Quy tắc dấu ngoặc**

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc bỏ dấu ngoặc trong tập hợp các số hữu tỉ.

**b) Nội dung:**

- Hs đọc SGK khái niệm tập hợp và trả lời câu hỏi hoạt động khám phá (SGK trang 7)

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc dấu ngoặc.

- Lời giải các bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**Yêu cầu hs dựa vào bài làm nhóm rút ra nhận xét.- GV gọi vài học sinh đứng tại chỗ trả lời.a) Quan sát kết quả bài làm nhóm 1 rút ra nhận xét quy tắc bỏ dấu ngoặc nếu trước ngoặc là dấu “+”.b) Quan sát kết quả bài làm nhóm 2 rút ra nhận xét quy tắc bỏ dấu ngoặc nếu trước ngoặc là dấu “-”.c) Áp dụng làm ví dụ 1 SGK trang 22 (HS lên bảng trình bày).**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**Hs lắng nghe gợi ý của GV và suy nghĩ trả lời câu hỏi.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Với mỗi câu hỏi GV yêu cầu vài hs nêu dự đoán.- Hs cả lớp quan sát, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định :**- GV khẳng định những câu trả lời đúng.GV giới thiệu quy tắc dấu ngoặc và như SGK. | 1. Quy tắc dấu ngoặc:

Khi bỏ dấu ngoặc, nếu đằng trước dấu ngoặc:* Có dấu “+”, thì vẫn giữ nguyên dấu của các số hạng trong ngoặc.

x + (y + z – t) = x+ y + z – t* Có dấu “-”, thì phải đổi dấu tất cả các số hạng trong ngoặc.

x – (y + z – t) = x – y – z + tVí dụ 1: Tính |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**Yêu cầu HS lên bảng giải bài thực hành 1 SGK.Cho biểu thức:Hãy tính giá trị của A bằng cách bỏ dấu ngoặc rồi nhóm các số hạng thích hợp.**\* HS thực hiện nhiệm vụ:**- HS lên bảng giải bài thực hành 1 SGK.- HS thực hành quy tắc dấu ngoặc, nhóm các số hạng thích hợp để thực hiện phép tính hợp lí, chính xác.**\* Báo cáo, thảo luận:**- HS cả lớp quan sát, nhận xét.**\* Kết luận, nhận định :**- GV nhận xét kết quả bài làm đúng. | Thực hành 1: Cho biểu thức |

**Hoạt động 2.2: Quy tắc chuyển vế**

**a) Mục tiêu:**

- Hiểu được quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ.

- Vận dụng được quy tắc chuyển vế giải bài toán tìm x.

**b) Nội dung:**

- Hs đọc SGK và thực hiện bài tập HĐKP2.

- Thực hiện theo yêu cầu để giải quyết bài toán ở HĐKP.

- Thực hiện ví dụ 2.

- Vận dụng làm bài tập thực hành 2 SGK trang 23.

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc chuyển vế.

- Lời giải bài thực hành 2 SGK trang 23.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**- Yêu cầu hs đọc và hiểu nội dung bài tập HDDKP2 SGK trang 23.- Yêu cầu hs rút ra quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**- Hs đọc SGK và thực hiện vào vở theo yêu cầu ở phần HĐKP.- Rút ra quy tắc chuyển vế.**\* Báo cáo, thảo luận**- Yêu cầu hs lên thực hiện theo yêu cầu đã cho ở bài tập HĐKP2.- Hs khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định**- GV nhận xét bài làm của hs và rút ra quy tắc chuyển vế. | 2. Quy tắc chuyển vế:  Khi chuyển một số hạng từ vế này sang vế kia của một đẳng thức, ta phải đổi dấu số hạng đó.Với mọi x, y, z ∈ Q : x + y = z ⇒ x = z – y. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2: Ví dụ 2 sgk**- Gv cho 2 hs lên bảng thực hiện ví dụ a, b.- Hs cả lớp đóng SGK và thực hiện vào vở.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- Làm vào vở theo yêu cầu của GV**\* Báo cáo, thảo luận**- Yêu cầu 2 hs lên bảng thực hiện.- Hs khác nhận xét.**\* Kết luận, nhận định**- GV nhận xét bài làm và khẳng định kết quả đúng.  | Ví dụ 2: Tìm x, biết: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**- Thực hiện theo nhóm đôi bài thực hành 2 SGK trang 23- Thực hiện quy tắc chuyển vế, giải tìm x.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**- Hs thảo luận nhóm bài thực hành 2: Giải bài toán tìm x.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện nhóm lên trình bày.- Hs nhóm khác dưới lớp nhận xét chéo.**\* Kết luận, nhận định:**- GV nhận xét và khẳng định kết quả đúng. | **Thực hành 2:** Tìm x, biết  |

**2. Hoạt động 2.3: Thứ tự thực hiện các phép tính**

 **a) Mục tiêu:**

- Hs biết chuyển từ thứ tự thực hiện các phép tính trong số nguyên sang thứ tự thực hiện các phép tính trong số hữu tỉ.

- Biết áp dụng thứ tự thực hiện các phép tính để giải các bài toán nhanh, hợp lí, chính xác, rèn luyện kĩ năng theo yêu cầu cần đạt.

**b) Nội dung:**

- Đọc và hiểu nội dung ở SGK trang 24.

**c) Sản phẩm:**

- Thứ tự thực hiện các phép tính trong số hữu tỉ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**- Yêu cầu hs đọc và hiểu nội dung trong SGK trang 24.- GV gợi ý chuyển từ thứ tự thực hiện phép tính trong số nguyên sang thứ tự thực hiện các phép tính trong số hữu tỉ.**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- Đọc và hiểu nội dung SGK trang 24**\* Báo cáo, thảo luận:** Gọi vài hs lên phát biểu.**\* Kết luận, nhận định** GV kết luận vấn đề về thứ tự thực hiện các phép tính trong số hữu tỉ. | **3. Thứ tự thực hiện các phép tính:**- Thứ tự thực hiện các phép tính trong một biểu thức đối với biểu thức không có dấu ngoặc:+ Nếu biểu thức chỉ có phép cộng, trừ hoặc chỉ có phép nhân, chia, ta thực hiện phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.+ Nếu biểu thức có các phép cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa, ta thực hiện:Lũy thừa Nhân và chia Cộng và trừ- Thứ tự thực hiện các phép tính đối với biểu thức có dấu ngoặc:  |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**- Yêu cầu hs làm bài tập sau: Tínha)  b) **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- Đọc đề và suy nghĩ làm vào vở.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Yêu cầu 2 hs lên bảng thực hiện.- Hs khác nhận xét bài làm của bạn.**\* Kết luận, nhận định** GV nhận xét và kết luận cách làm đúng . | Ví dụ 3: Tính: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**- Yêu cầu hs làm bài tập thực hành 3 SGK trang 24: Tínha)  b) **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**- Đọc đề và suy nghĩ làm vào vở.**\* Báo cáo, thảo luận:**- Yêu cầu 2 hs lên bảng thực hiện.- Hs khác nhận xét bài làm của bạn.**\* Kết luận, nhận định** GV nhận xét và kết luận cách làm đúng. | Thực hành 3: Tính: |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng thứ tự thực hiện các phép tính trong số hữu tỉ để giải các bài tập nhanh, hợp lí, chính xác.

- Rèn luyện kĩ năng theo yêu cầu cần đạt.

**b) Nội dung:** Làm bài tập 5; 6 SGK trang 25.

**c) Sản phẩm:** Lời giải bài tập 5; 6 SGK trang 25.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:** Thực hiện nhóm đôi bài tập 5 SGK trang 25Yêu cầu hs đọc đề và làm bài tập 5GV phân chia mỗi nhóm làm 1 câu**Bài 5/25 SGK:** Tìm x, biết:**\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm.**\* Báo cáo, thảo luận :**- Đại diện nhóm lên trình bày.- Cả lớp quan sát và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.- Tuyên dương nhóm làm đúng. | **3. Luyện tập****Bài 5/25 SGK:** Tìm x, biết : |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:** Thực hiện nhóm làm bài tập 6 SGK trang 25 Yêu cầu hs đọc đề và làm bài tập 6 SGK trang 25.**Bài 6/25 SGK:** Tính nhanh**\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**- HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm.**\* Báo cáo, thảo luận :**- Đại diện nhóm lên trình bày.- Cả lớp quan sát và nhận xét.**\* Kết luận, nhận định:** - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của hs. | **Bài 6/25 SGK:** Tính nhanh |

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc phần kiến thức trọng tâm.

- Làm bài tập 3 SGK trang 25; bài tập 1; 2; 5 SGK trang 27.

- Chuẩn bị giờ sau: ***“Bài 5. Hoạt động thực hành và trải nghiệm”***